TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 19 /2022/HNGĐ-ST
Ngày : 14/9/2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông R Mah In (A ma Ka) và ông Nguyễn Ngọc Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk:* Ông Lâm Văn Tiến – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 139/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13/7/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2022/QĐST – HNGĐ ngày 25/02/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn : Phan Thị K , sinh năm: 1984 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, HT, KB , tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn : Nguyễn Đình P, sinh năm: 1979 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, HT, KB, Đắk Lắk

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và các biên bản làm việc, chị Phan Thị K trình bày:

Về hôn nhân : Tôi và anh Nguyễn Đình P tự nguyện kết hôn với nhau, chúng tôi đã đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã HT, KB , Đắk Lắk vào năm 2008.

Do vợ chồng mâu thuẫn với nhau, không hoà hợp trong suy nghĩ cũng như trong sinh hoạt hằng ngày, hay cãi nhau rồi đánh nhau nên hiện nay chúng tôi không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 5/2022 đến nay, chúng tôi không có sự quan tâm, chăm sóc nhau.

Nhận thấy, không thể hoà hợp để duy trì hạnh phúc gia đình nên tôi đề nghị Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Đình P.

Về con chung : Tôi và anh P có 02 người con chung, tên là Nguyễn Thị L, sinh ngày 30/3/2009 và Nguyễn Đình P, sinh ngày 10/12/2012.

Khi ly hôn, nguyện vọng của tôi là được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung. Tuy nhiên , nguyện vọng của các con muốn ở với ai tôi cũng đồng ý. Nay con trai là Nguyễn Đình P, sinh năm: 2012 muốn được ở với anh Nguyễn Đình P thì tôi cũng đồng ý và không có ý kiến gì.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Tôi tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/8/2022, anh Nguyễn Đình P trình bày: Tôi đồng ý với ý kiến của chị Phan Thị K về việc chúng tôi tự nguyện kết hôn với nhau và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã HT, KB , Đắk Lắk vào năm 2008.

Nay do vợ chồng không hoà thuận nên chúng tôi không còn chung sống với nhau nhưng tôi không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con .

Về con chung : Tôi và cô K có 02 người con chung, tên là Nguyễn Thị L, sinh ngày 30/3/2009 và Nguyễn Đình P, sinh ngày 10/12/2012.

Khi ly hôn, tôi cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung nhưng tôi tôn trọng ý kiến của các con, các con muốn ở với ai tôi cũng đồng ý. Nay con gái Nguyễn Thị L muốn ở với mẹ, tôi cũng đồng ý và không có ý kiến gì.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Tôi đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật

Tại bản tự khai ngày 29/7/2022, cháu Nguyễn Thị L trình bày: Khi cha mẹ ly hôn thì cháu muốn ở với mẹ.

Tại bản tự khai ngày 29/7/2022, cháu Nguyễn Đình P trình bày: Khi cha mẹ ly hôn thì cháu muốn ở với mẹ.

Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 09/8/2022, cháu Nguyễn Đình P xin thay đổi ý kiến là khi cha mẹ ly hôn thì cháu muốn ở với cha.

Tại biên bản xác minh ngày 09/8/2022. Đại diện chính quyền địa phương cho biết: Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P có hộ khẩu thường trú tại thôn A, HT, KB, Đắk Lắk. Do mâu thuẫn với nhau nên hiện nay, vợ chồng chị K – anh P không còn chung sống cùng nhau.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tống đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên toà sơ thẩm.

Về nội dung: Áp dụng khoản 4 Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P tự

nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HT, KB, Đắk Lắk vào năm 2008. Do vậy, hôn nhân giữa chị K và anh P là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, do vợ chồng mâu thuẫn với nhau và đã không còn chung sống cùng nhau từ tháng 5/2022 đến nay, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phan Thị K đối với anh Nguyễn Đình P .

Đối với con chung: Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P có hai người con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 30/3/2009 và Nguyễn Đình P, sinh ngày 10/12/2012.

Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P đều tôn trọng ý kiến của các con. Cháu Nguyễn Thị L thì muốn ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn, cháu Nguyễn Đình P thì muốn ở với cha khi cha mẹ ly hôn.

Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Nguyễn Thị L cho chị Phan Thị K trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Nguyễn Đình P cho anh Nguyễn Đình P trực tiếp nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết . Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng chấp nhận .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Phan Thị K yêu cầu Tòa án giải quyết "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con " với anh Nguyễn Đình P . Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại thôn A, HT, KB, Đăk Lăk. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại

khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

* *Về tố tụng*: Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Nguyễn Đình P không đến tham dự phiên tòa nhưng đây là lần thứ hai phiên toà được mở. Do vậy, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- *Về hôn nhân:* Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HT , KB, Đắk Lắk vào năm 2008. Do vậy, hôn nhân giữa chị K và anh P là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, do vợ chồng mâu thuẫn với nhau và đã không chung sống cùng nhau từ tháng 5/2022 đến nay, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P .

Về con chung: Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P có hai người con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 30/3/2009 và Nguyễn Đình P, sinh ngày 10/12/2012.

Chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P đều tôn trọng ý kiến của các con. Cháu Nguyễn Thị L thì muốn ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn, cháu Nguyễn Đình P thì muốn ở với cha khi cha mẹ ly hôn.

Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên. Cần giao con chung là Nguyễn Thị L cho chị Phan Thị K trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Nguyễn Đình P cho anh Nguyễn Đình P trực tiếp nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết . Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị K về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Đình P .

Giấy chứng nhận kết hôn số 73, ngày 20/3/2008 do Ủy ban nhân dân xã Hoà Thành, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk cấp cho chị Phan Thị K và anh Nguyễn Đình P hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 30/3/2022 cho chị Phan Thị K trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 10/12/2012 cho anh Nguyễn Đình P trực tiếp nuôi dưỡng

Về án phí: Chị Phan Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Phan Thị K đã nộp theo biên lai số 0013191 ngày 13/7/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án .

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Huế

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND H. Krông Bông;*
- *Chi cục THADS;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Hoà Thành;*
- *Lưu HS, VP.*